

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

HỢP ĐỒNG THUÊ CĂN HỘ

APARTMENT LEASE AGREEMENT

Số/No.: LC/0824/S1.062011-VHGP

Căn cứ bộ luật dân sự, luật đất đai, luật nhà ở, và các văn bản pháp luật khác có liên quan của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Pursuit on the Civil Code, the Land Law, the Housing Law, and other relevant legal documents of The Socialist Republic of Vietnam.

Căn cứ vào điều kiện, nhu cầu thực tế của các bên trong hợp đồng này.

Based on the conditions and actual requirements of all parties in the contract.

Hôm nay, ngày 26 tháng 8 năm 2024, chúng tôi gồm có:

Today, on 26th August 2024, we are:

BÊN A : BÊN CHO THUÊ NHÀ (PARTY A: THE LESSOR)

Bà/ Mrs : **KIM HAYAN**

Hộ Chiếu Số / Passport No.: **M01108904**

Ngày cấp/ Issued on: 08/02/2018 Tại/At: Hàn Quốc

Là chủ sở hữu pháp lý của căn hộ số: Căn hộ S1.06-20.11 Vinhomes Grand Park, Phường Long Thạnh Mỹ, TP. Thủ Đức, TP. HCM

As the legal possessor of the Apartment for lease: Căn hộ S1.06-20.11 Vinhomes Grand Park, Long Thanh My Ward, Thu Duc City, HCM City.

Đại diện được ủy quyền/ Authorized Representative:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VNK

VNK INVESTMENT CONSULTANCY JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ/ Address: P7-37.17 Tòa Park 7, Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM, Việt Nam./ P7-37.17 Park 7 Building, Vinhomes Central Park, 720A Dien Bien Phu Street, Ward 22, Binh Thanh District, HCM City, Vietnam.

Mã số thuế/ Tax Code: 0315286793

Người đại diện/ Representative: Ông/Mr. **KO KWANG SOO**

Chức vụ/ Position: Giám đốc/ Director

BÊN B: BÊN THUÊ NHÀ (PARTY B: THE LESSEE)Tên/ Name : **NGUYỄN THÀNH TRUNG**CCCD/ ID No. : **086201007537**

Cấp ngày/ Issued on: 10/05/2021 Tại/At: Cục Trưởng Cục cảnh sát

Địa chỉ/ Address : Ấp Thành Tiến, Thành Lợi, Bình Tân, Vĩnh Long

Bên Cho Thuê Nhà và Bên B – thống nhất ký kết hợp đồng thuê căn hộ với những điều khoản và điều kiện như sau:

Both Party A and Party B – have mutually agreed to enter into this Apartment lease contract with the following terms and condition:

ĐIỀU 1 : MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VÀ THỜI GIAN THUÊ**ARTICLE 1 : USING PURPOSE AND LEASING DURATION**

1. Bên Cho Thuê đồng ý cho Bên Thuê thuê căn hộ (03 phòng ngủ): Căn hộ số S1.06-20.11 – Địa chỉ: Vinhomes Grand Park, Phường Long Thạnh Mỹ, TP. Thủ Đức, TP. HCM với tất cả trang thiết bị, dụng cụ, đồ đạc được liệt kê chi tiết trong “Biên bản bàn giao nhà” được đính kèm theo hợp đồng.

The Lessor agrees to let and The Lessee agrees to take all that premises for use as residence in the apartment (03 bedrooms): Apartment number S1.06-20.11 – Address: Vinhomes Grand Park, Long Thanh My Ward, Thu Duc City, HCM City with the fixtures, fittings, and other effects therein (as more fully described in the Checklist attached).

2. Mục đích sử dụng / Purpose of use: Thuê nhà chỉ để ở / Residential purpose only

Bên Thuê chỉ được sử dụng Căn hộ cho mục đích này. Việc cho thuê lại, AirBnB và các hoạt động thương mại khác sử dụng Căn hộ này sẽ không được áp dụng nếu không có sự cho phép của Bên cho thuê bằng văn bản.

The Lessee shall use Apartment only for this purpose. Sub-leasing, AirBnB and other commercial activities using for this Apartment shall not be applied without the Lessor's permission in written.

3. Thời hạn thuê / Duration of lease: **12 tháng (months)**.

Từ ngày (from): **01/09/2024** đến hết ngày (to) **31/08/2025**

Bên B sẽ được quyền ưu tiên tiếp tục gia hạn vào cuối hợp đồng với điều kiện Bên A tiếp tục cho thuê. Giá thuê sau khi gia hạn có thể thay đổi tùy thuộc thời điểm.

Party B will be given priority to extend the contract if Party A continues to have his/her Apartment rent. The rental price after contract extending might be varied basing on market price at that time.

ĐIỀU 2 : TIỀN ĐẶT CỌC, GIÁ THUÊ & CÁC CHI PHÍ KHÁC**ARTICLE 2: DEPOSIT, RENTAL FEE & EXTRA COSTS**

1. Tiền đặt cọc/ Deposit:

Bên Thuê sẽ phải thanh toán cho Bên Cho Thuê Tiền Đặt Cọc, trị giá **02 (hai) tháng** tiền thuê là: **17,000,000 VNĐ** (Bằng chữ: **Mười bảy triệu Việt Nam đồng**).

Ngày **23/08/2024**, Bên Cho Thuê đã nhận số tiền đặt cọc trước từ Bên Thuê là **3,000,000 VNĐ** (Bằng chữ: **Ba triệu Việt Nam đồng**).

Vào ngày ký kết **Hợp Đồng** này để đảm bảo việc Bên Thuê thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Hợp đồng, Bên Thuê sẽ thanh toán số tiền đặt cọc còn lại cho Bên Cho Thuê là: **14,000,000 VNĐ** (Bằng chữ: **Mười bốn triệu Việt Nam đồng**).

Tiền đặt cọc được nhận bằng VNĐ qua số tài khoản ngân hàng của Đại diện được ủy quyền của Bên Cho Thuê.

Tiền đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cùng một loại tiền tệ mà Bên Thuê đã đặt cọc cho Bên Cho Thuê.

Tiền đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho Bên Thuê trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc, theo đúng số tiền và cùng loại tiền tệ mà Bên Thuê đã thanh toán, sau khi hợp đồng kết thúc và sẽ là số tiền sau khi đã trừ đi tất cả chi phí sửa chữa hư hỏng, mất mát, thiệt hại về trang thiết bị nội thất trong nhà (nếu có, ngoại trừ những vấn đề xảy ra do trang thiết bị hao mòn tự nhiên trong quá trình sử dụng) hoặc chi phí điện nước và các chi phí liên quan khác còn thiếu trong quá trình ở tại căn hộ (nếu có).

Trong trường hợp hợp đồng thuê bị chấm dứt trước ngày **31 tháng 08 năm 2025**, vì bất kỳ lý do nào ngoại trừ những lý do nêu tại **Điều 7**, Bên Thuê sẽ mất hai tháng tiền đặt cọc cho Bên Cho Thuê.

*The Lessee will pay to the Lessor 02 (two) – month rental as Security Deposit amounting of: **14,000,000 VND** (In words: **Fourteen Million Vietnam dong**).*

*On **23rd August 2024**, the Lessor received an advance deposit from the Lessee in the amount of **3,000,000 VND** (In words: **Three Million Vietnam dong**).*

*On the date of signing this Lease Agreement to guarantee the compliance in full and proper of the Lessee with the terms of the Agreement, the Lessee will pay the remaining deposit amount to the Lessor, which is **14,000,000 VND** (In words: **Fourteen Million Vietnam dong**).*

The security deposit is received in VND through the Authorized Representative of the Lessee's bank account.

The Security Deposit shall be refunded in the same currency which the Lessee paid to The Lessor.

The security deposit will be returned to The Lessee within 07 (seven) working days, in the same amount and currency that The Lessee initially paid, after the contract ends and will be the amount after deduction. The returned amount will be adjusted for any costs incurred from repairing damage, loss, or damage to the household furniture (if any, excluding issues arising from natural wear and tear during usage) or outstanding utility bills and other related costs during the stay in the apartment (if any).

*In the event that the leasing contract is terminated before date **31 month 08 year 2025**, for any reason except those stated in **Article 7**, The Lessee will lose two months of the deposit to The Lessor.*

2. Tiền thuê/ Rental fee:

Giá thuê phải trả cho Bên Cho Thuê là **8,500,000 VNĐ** (Bằng chữ: **Tám triệu Năm trăm Việt Nam đồng**).

Giá thuê trên sẽ **không** thay đổi trong suốt thời gian thuê. Đơn vị tiền tệ cố định: VNĐ.

*The Rent of such premises shall be payable in the amount of: **8,500,000 VND** (In words: **Eight Million Five Hundred Thousand Vietnam dong**).*

The Rent will be fixed during the lease term. Fixed Currency: VND

Giá thuê trên **chưa bao gồm** Chi phí Quản lý;

Giá thuê trên **chưa bao gồm**: Thuế, Tất cả các phí khác như internet, cáp tivi, dọn dẹp, điện, nước, điện thoại... (nếu có);

*The rent **excludes** Management Fee;*

*The rent **does not include**: Tax, Any other fees such as internet, tivi cable, cleaning service, electric, water, telephone... (if any);*

ĐIỀU 3 : ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

ARTICLE 3 : PAYMENT TERMS

1. Trong Thời Hạn Thuê, Tiền Thuê được Bên Thuê thanh toán hàng tháng cho Bên Đại diện được ủy quyền là VNKC. Kỳ thanh toán đầu tiên sẽ được thanh toán vào Ngày Bắt Đầu tính tiền thuê.

During the Duration of the Lease, the Rental shall be paid on monthly basis for the Authorized representative VNKC. The Rental for the first payment period shall be paid on the Commencement Date.

2. Bên Thuê sẽ thanh toán trước hàng tháng Tiền Thuê cho Bên Cho Thuê trong vòng **07 (bảy)** ngày đầu tiên của mỗi kỳ thanh toán tính từ ngày **01** hàng tháng.

*The rent will be paid monthly in advance by the Lessee to the Lessor within the first **07 (seven)** days of each month from **01st** of calendar month.*

3. Cách thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông tin dưới đây:

Payment method: In cash or bank transfer according to below information:

Số tài khoản/ Account No: **19133192576017**

Người thụ hưởng/ Beneficiary Name: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VNK**

Tên rút gọn/ Short Name: **VNK IC**

Tại ngân hàng/ Bank: **TECHCOMBANK**

Chi nhánh/ Branch: The Manor

Nội dung/ Transfer note: “Tiền thuê Căn hộ số, tháng” “*Rental Fee for <Month>, Apartment No.*”

4. Phạt chậm thanh toán/ Penalty for late payment:

Nếu Bên Thuê không thanh toán tiền thuê đúng thời hạn nêu trên thì Bên Thuê sẽ phải trả lãi cho Bên Cho Thuê **0.05% /ngày** trên tổng số tiền phải trả cho đến ngày Bên Thuê thanh toán đầy đủ khoản phải thanh toán, không quá 14 (mười) ngày, kể từ ngày đến hạn thanh toán.

*If the Lessee fails to make the payment within the time given, the Lessee shall pay interest at **0.05% per day** on the sum of the Rental until the sum is fully paid, maximum 14 (fourteen) days, since the Due Date of the payment.*

ĐIỀU 4 : QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN CHO THUÊ (BÊN A)

ARTICLE 4 : LESSOR'S (PARTY A'S) RIGHTS AND OBLIGATIONS

A. QUYỀN CỦA BÊN CHO THUÊ/ LESSOR'S RIGHTS

1. Được quyền nhận Tiền Thuê và các khoản thanh toán khác (nếu có) từ Bên Thuê cũng như tất cả các quyền và lợi ích khác của mình theo Hợp đồng này.

To receive the Rental, and other payments (if any) from the Lessee as well as other rights

and benefits under the Agreement.

2. Bên Cho Thuê được quyền sở hữu Chìa Khóa Chủ của Căn Hộ và không được xem là vi phạm luật lệ, để đảm bảo sự an ninh của Căn Hộ, chìa khóa chủ sẽ được hai Bên ký niêm phong vào ngày bàn giao Căn Hộ và được lưu giữ bởi Bên Cho Thuê.

The Lessor keeps the master key of Apartment and this is not violation of the law. To ensure the security of Apartment, the master key will be sealed off by both Parties on the hand-over date and stored by the Lessor.

3. Bên Cho Thuê có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng theo như quy định cụ thể tại điều 7 của hợp đồng này.

The Lessor has the right to unilaterally terminate the contract as specified in Article 7 of this Agreement.

4. Trường hợp Bên Thuê có khách hàng tiềm năng đến mua căn hộ hoặc khi sắp hết hạn hợp đồng mà Bên Thuê không có nhu cầu gia hạn tiếp, Bên Cho Thuê có quyền tìm khách mua hoặc khách thuê mới và đưa khách mới đến kiểm tra Căn hộ trong vòng 01 (một) tháng trước khi đến hạn hoặc vào một khoảng thời gian phù hợp theo thỏa thuận của hai bên.

In case the Lessor has potential customers to buy the Apartment or if the Lessee would not renew this Lease Agreement, the Lessor has right to show the Apartment to new customers or tenants within 01 (one) month of expiration date or in an appropriate time as agreed by the Parties.

5. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng và quy định của Pháp luật có liên quan.

Other rights as stipulated in the Agreement and by provisions of relevant laws.

B. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN CHO THUÊ/ LESSOR'S OBLIGATIONS

1. Bàn giao Căn Hộ và trang thiết bị được liệt kê trong Phụ lục 1 đính kèm theo Hợp đồng này trong tình trạng hoạt động tốt cho Bên Thuê vào ngày bàn giao Căn hộ.

To hand over the premises with equipment and furnishings listed in Appendix 1 attached to this Lease Contract to the Lessee on the Commencement Date of the Lease Term in good condition and working order.

2. Thanh toán hết các chi phí tiện ích cho Căn hộ (tiền điện, nước, điện thoại và các chi phí khác) tính đến ngày bàn giao Căn hộ

To pay all the utility charges (Electricity, water, telephone cost and other such charges) for the premises to the hand-over of the premises.

3. Trong thời hạn thuê, đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp của Bên Thuê khi sử dụng Căn hộ.

To guarantee the legal using rights of the premises by the Lessee

4. Thông báo trước 1 tuần cho Bên Thuê nếu Bên cho thuê có bất kỳ chuyến thăm hợp lý nào dành cho khách thuê mới/ khách hàng mới tiềm năng đến thuê / mua căn hộ, hợp tác thực hiện yêu cầu của Bên Thuê trong trường hợp Bên Thuê yêu cầu sự hiện diện của Ban Quản Lý tòa nhà để làm chứng cho chuyến thăm

To inform the Lessor 1 week in advance if there is any reasonable visit from Lessor for potential new tenants/ new clients visiting to rent/ to purchase the apartment, perform the Lessor's request (if any) for the presence of Building Management Board to witness the visit

5. Hướng dẫn, hỗ trợ Bên Thuê thực hiện các thủ tục đăng ký tạm trú theo quy định của pháp luật Việt Nam.

To guide and assist the Lessee in carrying out temporary residence registration procedures in accordance with Vietnamese laws.

ĐIỀU 5 : QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN THUÊ (BÊN B)

ARTICLE 5 : LESSEE'S RIGHTS AND OBLIGATIONS

A. QUYỀN CỦA BÊN THUÊ/ LESSEE'S RIGHTS

1. Được sử dụng Căn hộ, trang thiết bị, các công trình tiện ích chung phù hợp với quy định tại Hợp đồng này, Nội quy khu Căn hộ và quy định của Ban quản lý.

To use the Apartment, Equipments, Common Facilities in compliance with provisions of the Board of Management.

2. Bên Thuê có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng theo như quy định cụ thể tại điều 7 của hợp đồng này.

The Lessor has the right to unilaterally terminate the contract as specified in Article 7 of this Agreement.

B. NGHĨA VỤ CỦA BÊN THUÊ/ LESSEE'S OBLIGATION

1. Thanh toán tiền thuê, Tiền Đặt Cọc và các loại phí do Bên Thuê chịu trách nhiệm đầy đủ và đúng kỳ hạn.

To pay the Rent, Security Deposit and other fees fully and properly.

2. Khi nhận được thông báo về chuyến thăm của Bên Cho Thuê được quy định tại điểm 4, Khoản B, Điều 4 của hợp đồng này, Bên Thuê có trách nhiệm hợp tác với Bên Cho Thuê để đảm bảo thực hiện chuyến thăm dựa trên thỏa thuận thiện chí của hai bên về thời gian hợp lý cho chuyến thăm đó.

Upon receiving the Lessor's visit notice specified at Point 4, Clause B, Article 8 of this contract, the Lessee has an obligation to cooperate with the Lessor to perform the visit based on both sides' goodwill negotiation on a reasonable visiting time.

3. Bên Thuê có nghĩa vụ cung cấp, khai báo đầy đủ và kịp thời cho Bên Cho Thuê danh sách Người Cư Ngụ Khác. Trong trường hợp có bất kỳ người nào khác ngoài danh sách Người Cư Ngụ Khác đến ở qua đêm tại Căn Hộ thì Bên Thuê phải thông báo cho Bên Cho Thuê/Công Ty Quản Lý/bảo vệ Tòa Nhà, tùy từng trường hợp, trước 22h của ngày hôm đó.

The Lessee takes responsibility for full and reliable providing, declaring the Lessor with List of Other Residents. In the even that there is any person who is not named in List of Other Residents stays overnight at Apartment, the Lessee shall declare the Lessor/ Management Company/ Building Guard, depends on each specific case, before 22:00 of the day.

4. Không được thay đổi cấu trúc, nội thất hoặc bất kỳ hạng mục nào của Căn hộ nếu chưa được Bên Cho Thuê đồng ý trước bằng văn bản, trừ các đồ đạc, tài sản rời của Bên Thuê.

Not to modify the structure, furniture or any items of the Apartment without prior written consent of the Lessor, except for the belongings, movable properties under the Lessee's ownership.

5. Tuân thủ các quy định chung của Ban Quản Lý tòa nhà và pháp luật Việt Nam về cư trú.

Comply with the general regulations of the Building Management Board and the laws of Vietnam on residence

ĐIỀU 6 : ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA NHÀ & CÁC TRANG THIẾT BỊ
ARTICLE 6 : PROVISION ON HOUSE & EQUIPMENTS MAINTENANCE AND REPAIR

1. Bên Cho Thuê có trách nhiệm sửa chữa kịp thời tất cả các hư hỏng liên quan đến phần xây dựng của Căn hộ (dột, sàn, nền móng, tường và mái, hệ thống điện nước) theo yêu cầu của Bên Thuê (ngoại trừ những hư hỏng do Bên Thuê gây ra do việc cố ý, bất cẩn, hoặc sử dụng sai mục đích của Bên Thuê hoặc gây ra bởi Bên Thứ Ba được Bên Thuê cho phép vào Căn hộ). Thời gian, lộ trình sửa chữa sẽ được các Bên thống nhất trước khi sửa chữa.

The Lessor has obligation to promptly repair at the Lessor's own expense all damages relating the construction of (leakage, floor, foundation, walls and roof, electricity and water systems) as requested by the Lessee (except damages caused by misuse or willful misconduct of the Lessee or a Third Party allowed access to the premises). Time and schedule of repair will be implemented as agreed by the Parties.

2. Trường hợp Bên Cho Thuê không kịp hoặc không thể sửa chữa trong vòng 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày Bên Thuê thông báo, Bên Thuê sẽ tự lựa chọn quyền sửa chữa và Bên Cho Thuê sẽ thanh toán lại chi phí sửa chữa thực tế cho Bên Thuê.

In case the Lessor fails or cannot take corrective actions within 14 (fourteen) days from the date of written notices by the Lessee, the Lessee with his/her own selection has the right to carry out himself/herself the repair works and Lessor shall have to reimburse these actual repair expense to the Lessee.

3. Bên Thuê có trách nhiệm sửa chữa và thanh toán những hư hỏng nhỏ như: bóng đèn cháy, hư vòi nước, nghẹt vòi nước, bồn cầu.

The Lesser has obligation to be responsible for repairing and paying all the small damages such as: light bubs, water sink, clogged pipe, clogged toilet.

ĐIỀU 7 : CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**ARTICLE 7 : CONTRACT TERMINATION**

1. Hợp đồng này đương nhiên chấm dứt trong các trường hợp sau:

This present contract evidently terminates under the following cases:

- a. Vào ngày hết hạn hợp đồng.

On the expiration of this Agreement.

- b. Trường hợp bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, hỏa hoạn, căn hộ bị tháo dỡ theo quy định của các cấp có thẩm quyền, hoặc các sự kiện vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của cả hai bên.

In case of Force Majeure: Natural Disaster, war, fir, Apartment demolition according to regulations of relevant authorities or events beyond the reasonable control of Parties.

2. Đơn phương chấm dứt hợp đồng

Unilaterally terminate the contract.

- a. Bên Cho Thuê có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Bên Thuê vi phạm nghiêm trọng một hoặc tất cả các nghĩa vụ được quy định tại điểm B, điều 5 của hợp đồng này.

The Lessor has the right to unilaterally terminate the contract if the Lessee seriously fails to follow one or all of the obligations specified at Point B, Article 5 of this contract.

- b. Trong trường hợp của điều 7, khoản 2a, Bên Thuê phải chịu phạt vi phạm Hợp Đồng bằng khoản Tiền Đặt Cọc, đồng thời, bồi thường cho Bên Cho Thuê toàn bộ các thiệt hại

thực tế phát sinh (nếu có). Bên Cho Thuê sẽ không phải hoàn trả cho Bên Thuê khoản tiền thuê và phí quản lý mà Bên Thuê đã thanh toán cho những ngày chưa sử dụng (nếu có).

In case of article 7, point 2a, The Lessee shall be fined for the violation of the agreement by the security deposit, at the same time, compensate The Lessor for all actual damages incurred (if any). The lessor will not have to refund to the lessee the rent and management fee that the lessee has paid for the unused days (if any).

c. Bên Thuê có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Bên Cho Thuê vi phạm nghiêm trọng một hoặc tất cả các nghĩa vụ được quy định tại điểm B, điều 4 của hợp đồng này.

The Lessee has the right to unilaterally terminate the contract if the Lessor seriously breaches one or all of the obligations specified at Point B, Article 4 of this contract.

d. Trong trường hợp của điều 7 khoản 2c, Bên Cho Thuê phải hoàn lại 02 (hai) tháng tiền cọc và phần tiền thuê nhà đã trả trước cho thời gian chưa sử dụng đến (nếu có) và bồi thường thêm 2 tháng tiền thuê nhà cho Bên Thuê.

In case of the article 7, point 2c, The Lessor will have to refund 02 (two) months deposit plus the unused portion of the advance rent (if any) and compensate 2 month rent for The Lessor.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG (ARTICLE 8 : GENERAL COMMITMENT).

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các điều khoản và điều kiện quy định trong hợp đồng này. Mọi thay đổi, hủy bỏ hoặc bổ sung một hay nhiều điều khoản, điều kiện của hợp đồng này phải được cả 2 bên thỏa thuận bằng văn bản và lập thành phụ lục hợp đồng.

Both parties undertake to perform strictly and fully the articles and conditions stipulated in this present contract. Any/all amendment, cancellation or addition of one or more terms, conditions of this present contract must be agreed by both parties in writing and must be made into relevant appendix.

2. Trường hợp các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành các văn bản pháp lý liên quan đến việc cho thuê Nhà, Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với những quy định của Pháp luật Việt Nam.

On the issuance of any legislation by a competent authority concerning House leasing, this present contract will be adjusted in accordance with Vietnamese laws and regulations.

3. Tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng này hoặc việc vi phạm hợp đồng sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng trên tinh thần thiện chí, hợp tác. Nếu thương lượng không thành thì vụ việc sẽ được đưa ra toà án có thẩm quyền giải quyết. Quyết định của toà án là chung và có hiệu lực cưỡng chế thi hành với các bên có liên quan. Bên thua phải chịu toàn bộ án phí và các chi phí khác (nếu có), trừ khi có thỏa thuận khác.

Any disputes arising in reaction to this present contract or the breach of this present contract shall be settled firstly by negotiation under goodwill, cooperativeness. Should the negotiation fail, the matter shall be submitted to the competent court for settlement. And the Court's decision will be considered as final and binding on all concerning parties to execute. The Court charges and other expenses, if any, must be borne by the losing party, unless otherwise agreed.

4. Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản và có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản và một bản sẽ nộp cho Ban Quản Lý của **Vinhomes Grand Park**.

This present contract is made into 03 [three] copies of the equal validity. Each party will keep 01 [one] copy and one copy will be submitted to Management Board of Vinhomes Grand Park.

ĐẠI DIỆN BÊN CHO THUÊ / BÊN A
(FOR THE LESSOR / PARTY A)

ĐẠI DIỆN BÊN THUÊ / BÊN B
(FOR THE LESSEE / PARTY B)